**ĐÁP ÁN ĐỊA 11 GK1 2023 – 2024**

**TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |  | made | cautron | dapan |
| 175 | 1 | D |  | 251 | 1 | B |  | 324 | 1 | D |  | 496 | 1 | B |
| 175 | 2 | B |  | 251 | 2 | A |  | 324 | 2 | C |  | 496 | 2 | C |
| 175 | 3 | C |  | 251 | 3 | B |  | 324 | 3 | A |  | 496 | 3 | C |
| 175 | 4 | B |  | 251 | 4 | A |  | 324 | 4 | C |  | 496 | 4 | B |
| 175 | 5 | B |  | 251 | 5 | D |  | 324 | 5 | A |  | 496 | 5 | B |
| 175 | 6 | A |  | 251 | 6 | D |  | 324 | 6 | B |  | 496 | 6 | A |
| 175 | 7 | D |  | 251 | 7 | C |  | 324 | 7 | B |  | 496 | 7 | D |
| 175 | 8 | A |  | 251 | 8 | D |  | 324 | 8 | A |  | 496 | 8 | B |
| 175 | 9 | C |  | 251 | 9 | D |  | 324 | 9 | B |  | 496 | 9 | A |
| 175 | 10 | C |  | 251 | 10 | A |  | 324 | 10 | C |  | 496 | 10 | D |
| 175 | 11 | D |  | 251 | 11 | C |  | 324 | 11 | B |  | 496 | 11 | D |
| 175 | 12 | C |  | 251 | 12 | B |  | 324 | 12 | D |  | 496 | 12 | D |
| 175 | 13 | B |  | 251 | 13 | C |  | 324 | 13 | A |  | 496 | 13 | A |
| 175 | 14 | A |  | 251 | 14 | C |  | 324 | 14 | D |  | 496 | 14 | C |
| 175 | 15 | D |  | 251 | 15 | A |  | 324 | 15 | D |  | 496 | 15 | A |
| 175 | 16 | A |  | 251 | 16 | B |  | 324 | 16 | C |  | 496 | 16 | C |

**ĐÁP ÁN TỰ LUẬN**

**ĐÁP ÁN**

**Câu 1** Trình bày một số chỉ tiêu đánh giá trình độ phát triển kinh tế cùa các nhóm nước

*- Thu nhập bình quân:* Tổng thu nhập quốc gia bình quân đầu người (GNI/người) dùng để so sánh mức sống của dân cư ở các nước khác nhau. (0,25đ)

- *Cơ cấu ngành kinh tế:* Dựa vào tính chất của hoạt động sản xuất, cơ cấu ngành kinh tế chia thành 3 nhóm: nông nghiệp, lâm nghiệp, thuỷ sản; công nghiệp, xây dựng; dịch vụ(0,5đ)

- *Chỉ số phát triển con người:*

+ Chỉ số phát triển con người (HDI) là thước đo tổng hợp phản ánh sự phát triển của con người trên các phương diện sức khoẻ, giáo dục và thu nhập. HDI thể hiện góc nhìn tổng quát về sự phát triển của một quốc gia(0,25đ)

**Câu 2** Trình bày Sự ra đời và phát triển ,mục tiêu , nhiệm vụ TỔ CHỨC THƯỢNG MẠI THẾ GIỚI (WTO)

1. Sự ra đời và phát triển(0,5đ)

- Thành lập ngày 1 tháng 1 năm 1995.

- Năm 2020 có 164 thành viên. Việt Nam chính thức gia nhập WTO vào năm 2007.

- Trụ sở chính: Đặt tại Giơ – ne – vơ (Thụy Sĩ).

2. Nhiệm vụ (0,5đ)

- Tổ chức diễn đàn cho các cuộc đàm phán thương mại đa phương.

- Giải quyết các tranh chấp thương mại, giám sát các chính sách thương mại của các quốc gia.

- Thúc đẩy việc thực hiện những hiệp định và cam kết.

- Hỗ trợ kĩ thuật và đào tạo cho các nước đang phát triển.

- Hợp tác với các tổ chức quốc tế khác.

**Câu 3** Nêu Khái niệm , giải pháp về An ninh nguồn nước

a. Khái niệm: (0,5đ)Là sự bảo đảm về trữ lượng nước, chất lượng nước để phục vụ cho sinh kế, hoạt động sản xuất, môi trường sinh thái, đồng thời cũng là sự bảo đảm được bảo vệ trước các dịch bệnh, thiên tai liên quan đến nước, bảo tồn hệ sinh thái trong môi trường hoà bình và ổn định chính trị.

b. Giải pháp(0,5đ)

- Các tổ chức quốc tế thường xuyên phối hợp nghiên cứu thảo luận triển khai những sáng kiến, hành động.

- Các quốc gia cần tăng cường hợp tác, chia sẻ và kiểm soát nguồn nước.

- Mỗi quốc gia chủ động bảo vệ nguồn nước, khắc phục tình trạng ô nhiễm nước.

**Câu 4**Vẽ đúng biểu đồ cột , đẹp, chính xác, đầy đủ số liệu, tên, bản chú giải.

* Vẽ biểu đồ khác: không cho điểm phần vẽ.

Thiếu 1 yếu tố: trừ 0.25đ ***( tối đa trừ 1.0 điểm cho phần vẽ***)

**Nhận xét:** sản lượng ngô của Mi-an-ma và Phi-lip-pin, giai đoạn 2015 - 2020

không đồng đều

sản lượng ngô của Mi-an-ma tăng ( số liệu)

sản lượng ngô của Phi-lip-pin có xu hướng tăng ( số liệu)